

Phan Trường Nghị

THÀNH HOÀNG ĐẾ NĂM 1778

Tháng 4 năm 1778, Toàn quyền Anh ở Bengal (Ấn Độ) là Warren Hastings phái một sứ đoàn đến Xứ Đàng Trong, ủy nhiệm cho Charles Chapman thực hiện việc khởi lập mối bang giao cùng với thế lực cầm quyền ở nơi này. Ngày 13 tháng Bảy năm 1778, hai tàu 3 cột buồm là Amazon và Jenny cập cảng Quy Nhơn, được Nguyễn Nhạc chấp thuận tiếp kiến ở triều nội, chiều tối ngày 22 tháng Bảy, Charles Chapman cùng tùy tùng lên bờ, để sáng sớm hôm sau từ Quy Nhơn khởi hành đến Hoàng đế thành.

Thành Hoàng đế của Nguyễn Nhạc, nếu căn cứ vào *Đại Nam Nhất Thống Chí* của Quốc sử quán triều Nguyễn, thì biết được danh xưng qua ghi chép:

- “Thành cũ Xà Bàn ở địa phận 3 thôn Nam Tân, Bắc Thuận và Bả Canh về phía Đông Bắc huyện Tuy Viễn. Xưa là quốc đô của Chiêm Thành, chu vi 30 dặm, trong thành có tháp cổ, có nghề đá, voi đá... đều là của người Chiêm. Tây Sơn Nguyễn Văn Nhạc chiếm cứ thành này, nhân nền cũ xây đá ong, tiếm xưng là thành Hoàng đế”.⁽¹⁾

Còn nếu xét vào *Đại Nam Liệt Truyện*, truyện chép về Nguyễn Văn Nhạc, có cho biết thêm tên của thành được xưng vào năm 1778:

- “Năm Mậu Tuất (1778), Nhạc tự lập làm đế, niên hiệu nguy là Thái Đức năm thứ nhất, gọi thành Đồ Bàn là thành Hoàng đế, lấy Lữ làm Tiết chế, Huệ làm Long vương Tướng quân”.⁽²⁾

Nhưng tên gọi nó có trước hay sau khi Chapman đến đây. Đối chiếu lại đoạn văn tiếp theo của *Liệt Truyện*:

- “Lại sai Tổng đốc Chu, Tư khấu Uy, Hộ giá Phạm Ngạn đem thủy sư lán cướp Trấn Biên (Biên Hòa), Phiên Trấn (Gia Định), các địa phương ven biển”.⁽²⁾

(1) Tr 43 Nhất Thống Chí Tập III

(2) Liệt Truyện, Truyện chép về Nguyễn Văn Nhạc

Đại Nam Thực Lục cũng chép giống vậy,⁽³⁾ và cho biết thêm các tướng này thực thi nhiệm vụ vào tháng Hai âm lịch năm Mậu Tuất. Như vậy danh xưng thành Hoàng đế đã có từ mùa Xuân năm 1778. Tháng 7 sứ đoàn người Anh mới đến đây.

Thành Hoàng đế hiện nay thuộc ranh giới các thôn Nam Tân và Bắc Thuận xã Nhơn Hậu, cùng khu vực Bả Canh phường Đập Đá ở Thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Chapman đã tường trình cho Toàn quyền Anh và Công ty Đông Ấn thuộc Anh ở Bengal buổi hội kiến của ông và triều đình nhà Tây Sơn tại đây năm 1778, trong đó có đôi dòng sơ lược đáng vẽ bên ngoài của Hoàng đế thành:

- *“Khoảng 8 giờ chúng tôi đã thấy bóng dáng hoàng thành của Đức vua. Cửa thành phía Đông, nơi lối vào mở rộng ra ước chừng 3/4 dặm (hơn 1km) là một bức tường bằng đá trắng tấp, nhiều chỗ đã qua sửa chữa, không có đại bác, lỗ châu mai, tháp canh, kể cả những thứ để làm nên một công sự phòng thủ. Tuy vậy bấy nhiêu cũng đủ để đáp ứng mục đích của chủ nhân. Tôi được biết nó là một tòa thành vuông, các cạnh khác tương tự như tường thành chúng tôi đã đi qua”*.⁽⁴⁾

Với mô tả trên, Chapman chưa nói lên hết được nguyên lai của Hoàng đế thành, nhưng dù sao ông cũng đã xác định đúng hiện trạng của thành lúc bấy giờ. Ông cũng hiểu được sách lược, mục đích của Nguyễn Nhạc khi chọn thành Đồ Bàn làm thủ phủ, làm chủ nhân của một phong trào khởi dựng nên một vương triều. Tuy vậy viễn kiến của Chapman chưa thấy được sự lớn mạnh của triều Tây Sơn những năm sau đó, nghĩa binh đã từ đây tiến vào Nam, đánh ra Bắc làm cho lân bang phải vỡ mặt, kinh hồn.

Hoàng đế thành được Nguyễn Nhạc cho sửa sang lại trên nền cũ Thành Đồ Bàn của người Chiêm vào năm 1776. Cụ Hoàng giáp Nguyễn Văn Hiến viết *Đồ Bàn Thành Ký* vào triều Tự Đức đã cho biết Đồ Bàn vốn có từ lâu đời: *“khắc phục tự nhà Trần, bị phá vỡ tự đời nhà Lê, khôi phục được từ nhà Tây Sơn”*.⁽⁵⁾ Như vậy kể từ khi vua Lê Thánh Tôn đánh chiếm Vijaya, phá hủy thành Đồ Bàn lập nên phủ Hoài Nhơn ở đây năm 1471, cho đến khi Nguyễn Nhạc khôi phục lại thì nó đã hoang phế tới những 300 năm. Hiểu vậy để thông cảm cho nhận xét của Chapman, là ông đã thấy hoàng thành có nhiều chỗ đã qua sửa chữa.

(3) Tr 221 Thực Lục Tập I

(4) Theo British Mission to CochinChina

(5) Tập San Sử Địa 19&20

Lối vào của sứ đoàn người Anh là cửa thành phía Đông. Cũng theo *Đồ Bàn Thành Ký* thì đó là lối mà Nguyễn Nhạc đã cho mở rộng thêm hơn so với thành cũ của người Chiêm:

- “Mở rộng cửa Đông kéo dài chu vi 15 dặm, cao 1 trượng 4 thước (hơn 5m), dày 2 trượng (hơn 9m), mở thêm 1 cửa nữa ở cửa Nam thành 5 cửa. Bên trong có xây thành nhỏ, chính giữa là lầu Bát giác, hai bên dựng 2 nhà thờ, phía tả thờ tổ tiên ông Nhạc, phía hữu thờ tổ tiên bà Nhạc. Phía sau lầu là điện chánh tẩm (phòng ngủ của Vua), phía trước lầu là cung Quyển Bồng, hai bên có dãy hành lang làm nơi làm việc, trước cửa cung mở cửa tam quan, cũng gọi là cửa Quyển Bồng, hay là cửa Nam lầu, ngó ra cửa Vệ Môn”.⁽⁵⁾

Mô tả của cụ Hoàng giáp Vĩnh Ân tỉ mỉ hơn của Chapman, cũng dễ hiểu vì khi Chapman đến đây thì thành Hoàng đế vừa mới tu bổ, mọi thứ còn sơ khai. Nhưng thử tìm hiểu nhận xét của Chapman về những chi tiết của hoàng thành “không có đại bác, lỗ châu mai, tháp canh, kể cả những thứ để làm nên một công sự phòng thủ. Tuy vậy bấy nhiêu cũng đủ để đáp ứng mục đích của chủ nhân”.

Nguyên từ lúc chiếm được Phủ thành Quy Nhơn năm 1773 ở phường Hoa Phúc, xã Thời Lượng, huyện Phù Ly (vị trí phường Nhơn Thành, Gò Găng Thị xã An Nhơn bây giờ), Nguyễn Nhạc chỉ lo tiến ra Quảng Nam, đánh vô Phú Yên để củng cố cứ địa. Qua đến năm 1775, quân Trịnh Hoàng Ngũ Phúc tiến vào Châu Ô (huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi). Để tránh áp lực quân Trịnh phía Bắc, Nguyễn Nhạc cho người ra cầu hòa xin làm tiên phong đánh quân Nguyễn. Theo *Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục* của Quốc sử quán triều Nguyễn thì Chúa Trịnh Sâm ngại đem binh đi sâu xuống Nam, cho Nguyễn Hữu Chỉnh cầm sắc ấn vào ban cho Nguyễn Nhạc làm “Tiền phong Tướng quân, giữ chức Hiệu trưởng Tây Sơn”.⁽⁶⁾ Vài tháng sau Nguyễn Huệ đại phá quân Nguyễn ở Phú Yên, Trịnh Sâm phong cho Nguyễn Huệ là “Tây Sơn hiệu Tiền phong Tướng quân”.

Qua đến năm 1776, binh lính bị dịch bệnh nên Hoàng Ngũ Phúc phải bỏ Châu Ô lui về Thuận Hóa, Nguyễn Nhạc thừa cơ thu lấy Quảng Nam, cho Nguyễn Lữ đem thủy binh vào đánh Gia Định. Cũng trong năm này Nguyễn Nhạc xưng là Tây Sơn Vương, phong Nguyễn Lữ làm Thiếu phó, Nguyễn Huệ làm Phụ chính, và sửa sang lại thành Đồ Bàn, lập nên triều chính.

(6) Tr 936 KĐVSTGCM

Như vậy lúc Chapman có mặt ở Hoàng đế thành, Nguyễn Nhạc đã xưng vương xưng đế, sách lược của ông là hòa Bắc đánh Nam. Mặt phía Bắc, Hoàng Ngũ Phúc bệnh chết vì không hạp thủy thổ, rồi sau đó, đến 2 viên trấn thủ Bùi Thế Đạt và Lê Quý Đôn bị triệu hồi về Thăng Long, đất Thuận Hóa được giao cho Phạm Ngô Cầu và Hoàng Đình Thế. Ý đồ phủ Chúa Trịnh chỉ cần giữ yên vùng biên trấn, không muốn lấn qua núi Hải Vân, Nguyễn Nhạc đã rất yên tâm. Còn mặt phía Nam, lúc quân của Tống Phước Hiệp đại bại dưới tay Nguyễn Huệ ở Phú Yên năm 1775, quân Nguyễn chỉ còn ít binh lực ở tận phía trong Đồng Nai. Lúc bấy giờ Hoàng đế thành có dư thời gian cho Nguyễn Nhạc gia cố công sự phòng thủ.

Nguyên lai thành Đồ Bàn trước kia đã là một vị trí phòng ngự từng đánh bại các cuộc tấn công xâm lấn. Sau khi thoát được sự khống chế của Chân Lạp, thành Đồ Bàn của người Chiêm đã vững vàng đối phó lực lượng quân Nguyên Mông của tướng Toa Đô (Sogetu) từ bên Tàu sang thẳng đây vào năm 1283, hòng thu phục Chiêm Thành, mở mũi cánh Nam đánh lên Đại Việt. Lưu ở đây lâu lại càng nguy hiểm, Toa Đô phải gióng buồm ra Bắc rồi bị quân nhà Trần giết ở trận Tây Kết 1285. Gần 100 năm sau cũng tại thành Đồ Bàn, vua Trần Duệ Tông của Đại Việt bị trúng kế không thành của Chế Bông Nga phải tử trận vào năm 1377. Trăm năm sau nữa, kinh thành của Chiêm quốc thất thủ trước cuộc Nam chinh của vua Lê Thánh Tông năm 1470 – 1471, theo đánh giá của cụ Hoàng giáp Nguyễn Văn Hiến thì “*Chỉ vì vận mạng nước đó đến thời cáo chung, chứ đâu phải tội lỗi của bức thành đó*”.

Còn nếu xét thành Hoàng đế của triều Tây Sơn với núi cao chung quanh làm lũy chắn, sông rộng làm hào sâu đã tăng thêm uy thế phòng ngự một kiến trúc quân sự. Như sông Thạch Yển (Đập Đá), La Vĩ (Quai Vạc) bao bọc, gò Tập, núi Tam Tháp (Long Cốt) ở cửa Vệ phía Nam đứng làm tiền án. Cụ Hoàng giáp Vĩnh Ân từng cho rằng “*Coi đó ta thấy cái địa thế của núi Long cốt lợi hại lắm thay*”.

Từ tháng Giêng năm Canh Thân 1800 đến tháng Năm năm Tân Dậu 1801, Võ Tánh cùng Ngô Tùng Châu đã cố thủ thành này trước đại quân của Trần Quang Diệu vây chặt tới ba bốn lớp. Cũng theo cụ Hoàng giáp thì “*Đó là cũng nhờ lập dinh trại ở suối Cá Sấu và núi Long Cốt để làm kế chống cự lâu dài*”. Còn được biết công sự phòng thủ ở trong thành, nơi tháp Cánh Tiên có Kho thuốc súng, các Gò chùa, Gò Cửa Chùa, Gò Tháp Mẫm là những pháo đài đặt đại bác... Nhưng phòng ngự đâu chỉ có dựa vào núi hiểm, sông sâu, thành cao, súng lớn. Thành Hoàng đế năm 1778 theo như nhận xét của Chapman:

- *“Vào bên trong thành, chúng tôi phải chờ chừng nửa giờ nơi dịch quán. Cổng và trên thành không một lính canh, mặt đất không có gì ngoài đồng lúa”.*

Quân lương là cốt lõi của chiến tranh, những đồng ruộng trong thành trực tiếp cung cấp cho binh lính kéo dài thời gian chiến đấu. Năm Minh Mệnh 1832 áp dụng chính sách quân điền ở Bình Định, đã nhận thấy tại Bả Canh có một lượng lớn quan điền, gộp chung với công điền lên tới 119 mẫu, tăng gấp đôi tư điền (tư điền chỉ 45 mẫu). Quan điền là loại ruộng công do quan chức quản lý, để cho lính hoặc dân, cũng có thể là dân ở nơi khác đến cày cấy nộp với mức thuế cao, thu làm quốc khố. Còn công điền cũng là loại ruộng công nhưng do xã thôn quản lý, chia cho dân của xã thôn canh tác theo một định kỳ nào đó. Bả Canh nằm trong vòng thành Đồ Bàn, ruộng đất ở đây đa phần là quan điền, chính quyền cho thu tô cao để chiết lập quân lương cho thành trì.

Thành Hoàng đế năm 1778 lúc Charles Chapman đến đây, dù chỉ mới 2 năm trùng tu, nhưng qua tường trình của phái viên người Anh này, đối chiếu lại lịch sử của đất nước đã hình dung ra phần nào diện mạo, công năng một tòa thành của những vương triều chọn Bình Định làm quốc đô. Có một chi tiết đáng phải lưu ý là Tường trình của Chapman còn cho biết sách lược của chủ nhân phong trào Tây Sơn thời bấy giờ, lúc đã cho sửa sang lại thành Đồ Bàn, lập xong triều chính. Sau buổi hội kiến với triều đình ở điện chầu, trao đổi các phương thức mậu dịch thương mại giữa hai bên, Chapman còn được Nguyễn Nhạc mời gặp riêng ở dinh thự hậu cung. Tại đây Nguyễn Nhạc đã cởi mở tiết lộ những phác thảo tương lai của ông:

- *“Mưu đồ không ít hơn là chế ngự vương quốc Cao Miên, chinh phục toàn bộ bán đảo xa tận phía Xiêm La, và thu hồi những vùng phía Bắc thuộc xứ Đàng Trong nay đang ở trong tay người Đàng Ngoài”.*

Ngay từ năm 1778 ở thành Hoàng đế, Nguyễn Nhạc đã vạch ra một kế hoạch về mặt Bắc chỉ thu hồi các vùng phía Nam sông Gianh, không chiếm lĩnh đất của vua Lê. Thố lộ của Nguyễn Nhạc với Charles Chapman là một cứ liệu căn cơ để đánh giá lại nhiều sự kiện xảy ra dưới triều Tây Sơn. Triều Tây Sơn, một triều đại tuy ngắn ngủi nhưng hậu thế còn phải tranh cãi dài lâu.

Thành Hoàng Đế (Ảnh Phan Trường Vịnh)



Sơ đồ thành Hoàng Đế

(Theo “Kỷ Yếu Hội Nghị Nghiên Cứu Phong Trào Nông Dân Tây Sơn”)

